

HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHO VAY KÝ QUỸ

1. Giới thiệu chung

1.1. Giới thiệu chung

- Giao dịch cho vay ký quỹ (Margin) là giao dịch mua chứng khoán có sử dụng tiền vay của AseanSC, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác được giao dịch ký quỹ của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay trên.
- Để thực hiện giao dịch ký quỹ tại AseanSC, Khách hàng cần mở “Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký dịch vụ” và đăng ký “Tài khoản Giao dịch chứng khoán ký quỹ”.

1.2. Quy định Chính sách sản phẩm ký quỹ

STT	Tiêu chí	Nội dung
I.	Đối tượng và điều kiện sử dụng sản phẩm ký quỹ	
1.	Đối tượng và điều kiện sử dụng	<p>Đối tượng được phép mở tài khoản giao dịch ký quỹ là các Khách hàng đã hoàn thiện hồ sơ mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký dịch vụ, có đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ và không thuộc những đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Là cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh khác do Hội đồng quản trị Asean Securities bổ nhiệm và những người có liên quan đến các đối tượng trên; ▪ Là pháp nhân đang trong tình trạng giải thể, phá sản theo các quy định của pháp luật hiện hành; ▪ Là Nhà đầu tư nước ngoài; ▪ Các trường hợp khác theo quy định của Công ty và pháp luật có liên quan
II.	Hạn mức cho vay, lãi suất và lãi vay	
2.	Hạn mức thẩm định mặc định cấp cho 01 Khách hàng	03 tỷ đồng/Khách hàng <i>(Trường hợp Khách hàng có nhu cầu thay đổi hạn mức, vui lòng liên hệ với AseanSC để được hỗ trợ)</i>
3.	Lãi suất cho vay và tiền lãi vay	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lãi suất cho vay theo thông báo của AseanSC trong từng thời kỳ (<i>Chi tiết tại đây</i>) ▪ Tiền lãi vay được tính trên cơ sở lãi suất và số ngày vay thực tế tương ứng với Khoản vay giao dịch ký quỹ: $\text{Tiền lãi vay} = \text{Giá trị Khoản Vay} * \text{Lãi suất năm} * \text{số ngày vay thực tế} / 365 \text{ ngày}$ ▪ Hệ thống AseanSC tự động thu lãi vào cuối ngày giao dịch hoặc AseanSC thực hiện thu lãi ngay trong ngày khi Khách hàng yêu cầu.
III.	Danh mục chứng khoán ký quỹ và chứng khoán được mua	

4.	Danh mục chứng khoán ký quỹ	<ul style="list-style-type: none"> Theo quy định AseanSC trong từng thời kỳ (<i>Chi tiết tại đây</i>) Tỷ lệ tính tài sản đảm bảo của các loại quyền theo thông báo của Asean Securities trong từng thời kỳ.
5.	Chứng khoán được mua trên tài khoản giao dịch ký quỹ	<ul style="list-style-type: none"> Đối với chứng khoán trong danh mục CKKQ của công ty và chứng khoán ngoài danh mục CKKQ của công ty nhưng vẫn nằm trong danh mục CKKQ do SGDCK quy định: cho phép mua bằng sức mua của mã chứng khoán trong danh mục. Đối với chứng khoán ngoài danh mục CKKQ do SGDCK quy định: cho phép mua bằng tiền mặt và tiền bán chờ về còn có thể ứng trước.
IV.	Giải ngân khoản vay, gia hạn và thu nợ	
6.	Ngày giải ngân	<ul style="list-style-type: none"> Ngay trong ngày khi có phát sinh giao dịch mua chứng khoán
7.	Thời hạn khoản vay	<ul style="list-style-type: none"> 89 ngày
8.	Gia hạn khoản vay	<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng có thể gia hạn khoản vay tại quầy giao dịch hoặc qua giao dịch trực tuyến. AseanSC nhận yêu cầu gia hạn trước khi khoản vay đến hạn: 05 ngày làm việc. Số lần được gia hạn: 01 lần. Thời gian gia hạn tối đa/lần: 89 ngày. Điều kiện gia hạn: <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo tỷ lệ ký quỹ lớn hơn Tỷ lệ duy trì. Thanh toán lãi phải trả của khoản vay tính đến ngày đề nghị gia hạn trên Hệ thống. Trường hợp KH không đề nghị gia hạn khoản vay hoặc không thanh toán khoản vay, AseanSC sẽ bán xử lý tài sản theo quy định.
9.	Thu nợ	<p>Tự động thu nợ vào cuối ngày giao dịch hoặc theo yêu cầu của Khách hàng trong ngày giao dịch. Thứ tự thu nợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Trả Nợ phí lưu ký đến hạn các tháng trước và phí lưu ký đến hạn ngày hôm sau Nợ Ký quỹ quá hạn, thu lãi trước gốc sau Nợ Ký quỹ đến hạn, thu lãi trước gốc sau
V.	Các định nghĩa và công thức Margin	
10.	Giá Trị Tài Sản Đảm Bảo Quy Đổi	<ul style="list-style-type: none"> Giá Trị Tài Sản Đảm Bảo Quy Đổi = \sum (Số lượng Chứng Khoán Ký Quỹ * Giá Căn Cứ * Tỷ Lệ Cho Vay) + Quyền chứng khoán phát sinh và giá trị các tài sản bảo đảm khác (nếu có) <p>Trong đó:</p> <p>(i) Giá Căn Cứ là mức giá của từng mã chứng khoán làm căn cứ để xác định giá trị tài sản bảo đảm trong TKGDKQ của Khách hàng, và được xác định theo nguyên tắc sau (nhưng không vượt quá mức</p>

		<p>giá tối đa để tính cho vay của từng mã chứng khoán theo quy định của Asean Securities tại Danh mục chứng khoán ký quỹ):</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Trong phiên giao dịch là giá tham chiếu của chứng khoán tại ngày giao dịch đó; ○ Ngoài phiên giao dịch là giá đóng cửa đối với chứng khoán niêm yết tại HOSE hoặc HNX tại ngày giao dịch gần nhất. <p>(ii) Tỷ Lệ Cho Vay là tỷ lệ phần trăm (%) tối đa mà Asean Securities có thể cho vay được áp dụng riêng cho từng mã chứng khoán và có thể được thay đổi tùy từng thời điểm, tùy theo quyết định của Asean Securities phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>(iii) Quyền chứng khoán phát sinh và giá trị các tài sản bảo đảm khác (nếu có) được định giá tùy theo chính sách từng thời kỳ của Asean Securities.</p>
11.	Dư nợ quy đổi	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Dư nợ quy đổi = Tổng dư nợ vay (gồm nợ gốc và các khoản vay chưa thanh toán, lãi, phí giao dịch, bất kỳ phí phát sinh nào liên quan đến khoản vay mà KH đã vay AseanSC) sau khi trừ đi tiền mặt và tiền bán chứng khoán chờ về
12.	Tỷ lệ ký quỹ thực tế (Rtt)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tỷ lệ ký quỹ thực tế (Rtt): là tỷ lệ phần trăm giữa Giá trị tài sản đảm bảo quy đổi và Dư nợ quy đổi. <p style="text-align: center;">Rtt = Giá trị Tài sản Bảo Đảm Quy Đổi / Dư nợ quy đổi</p>
13.	Tỷ lệ ký quỹ an toàn (Rat)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tỷ lệ ký quỹ an toàn (Rat): là tỷ lệ ký quỹ trên TKGDKQ mà KH phải đảm bảo để có thể được phép thực hiện các giao dịch ký quỹ theo quy định của Asean Securities.
14.	Tỷ lệ ký quỹ duy trì (Rdt)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tỷ lệ ký quỹ duy trì (Rdt): là tỷ lệ ký quỹ tối thiểu mà KH phải đảm bảo duy trì trên TKGDKQ của mình tại mọi thời điểm.
15.	Tỷ lệ ký quỹ xử lý (Rxl)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ là ngưỡng mà khi tỷ lệ ký quỹ của KH xuống dưới mức đó, Asean Securities có quyền xử lý tài sản đảm bảo.
VII. Các trường hợp bán xử lý tài sản đảm bảo		
16.	Bán xử lý do nợ quá hạn	<ul style="list-style-type: none"> ▪ AseanSC sẽ bán vào ngày làm việc liền sau ngày đến hạn khoản vay (Trường hợp ngày đến hạn khoản vay rơi vào ngày nghỉ thì ngày đến hạn được tính là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày đến hạn).
17.	Bán xử lý do Tỷ lệ thực tế xuống dưới Tỷ lệ duy trì	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khách hàng sẽ nhận được thông báo yêu cầu bổ sung tài sản đảm bảo trong 03 ngày làm việc liên tiếp (tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng có tỷ lệ dưới tỷ lệ ký quỹ duy trì trong 3 ngày liên tiếp). Nếu khách hàng không bổ sung tài sản đảm bảo, AseanSC sẽ bán tại ngày làm việc liền sau ngày mà khách hàng nhận được thông báo thứ 03 (trong trường hợp tỷ lệ thực tế hẵng ngày trong 03 ngày làm việc vẫn lớn hơn tỷ lệ xử lý).
18.	Bán xử lý do Tỷ lệ thực tế xuống dưới Tỷ lệ xử lý	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khách hàng nhận được thông báo về việc tài khoản vi phạm tỷ lệ xử lý và AseanSC sẽ bán tại ngày làm việc liền sau ngày thông báo.

19.	Bán xử lý khi mã chứng khoán bị loại khỏi danh mục ký quỹ	<ul style="list-style-type: none"> Được tính trong Danh mục chứng khoán ký quỹ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày loại khỏi danh mục ký quỹ (trừ trường hợp ngoại lệ theo quyết định của AseanSC trong từng thời kỳ căn cứ trên tình hình thực tế).
VIII. Nguyên tắc bán xử lý tài sản đảm bảo		
20.	Thời gian đặt lệnh bán xử lý	<ul style="list-style-type: none"> Từ 08h00 đến 09h00 ngày bán xử lý
21.	Giá bán	<ul style="list-style-type: none"> Giá sàn
22.	Lựa chọn mã chứng khoán bán	<ul style="list-style-type: none"> AseanSC có quyền chủ động lựa chọn mã chứng khoán bán xử lý để đảm bảo việc bán xử lý tài sản đảm bảo thành công. Trong trường hợp bắt buộc bán những mã chứng khoán mà KH là đối tượng phải công bố thông tin, AseanSC sẽ thực hiện công bố thông tin trên Website của công ty trước khi bán xử lý và thông báo cho KH thực hiện công bố thông tin theo quy định.
23.	Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> Khi thực hiện xử lý bán sẽ hủy tất cả lệnh mua/bán của TK bị ForceSell đã đặt trước đó.
IX. Quy định về rút tiền và chứng khoán trên tài khoản ký quỹ		
24.	Rút tiền/chuyển khoản tiền	<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng có thể rút/chuyển khoản tiền trên tiểu khoản giao dịch ký quỹ với điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> Thanh toán hết dư nợ trên tài khoản; hoặc Khi trên tài khoản có tiền mặt hoặc tiền bán chứng khoán chờ về còn có thể được ứng trước và sau khi rút/chuyển tiền Tỷ lệ ký quỹ trên tài khoản phải đảm bảo tỷ lệ an toàn và không có nợ quá hạn. Khách hàng có thể rút/chuyển khoản chứng khoán nội bộ từ tiểu khoản giao dịch ký quỹ sang tiểu khoản khác nếu sau khi chuyển, tiểu khoản ký quỹ vẫn phải đảm bảo tỷ lệ an toàn.
25.	Rút/chuyển khoản chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng không được rút/chuyển khoản chứng khoán sang công ty chứng khoán khác nếu trên tài khoản vẫn còn dư nợ ký quỹ.

2. Hướng dẫn giao dịch ký quỹ

2.1. Đăng ký sử dụng dịch vụ ký quỹ

- Để đăng ký sử dụng dịch vụ ký quỹ, Khách hàng vui lòng làm theo các hướng dẫn sau:

Cách 1: Khách hàng có thể đến trụ sở chính hoặc Chi nhánh Công ty Chứng khoán ASEAN, nhân viên dịch vụ khách hàng sẽ hướng dẫn Quý khách đăng ký sử dụng dịch vụ ký quỹ, bao gồm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết.

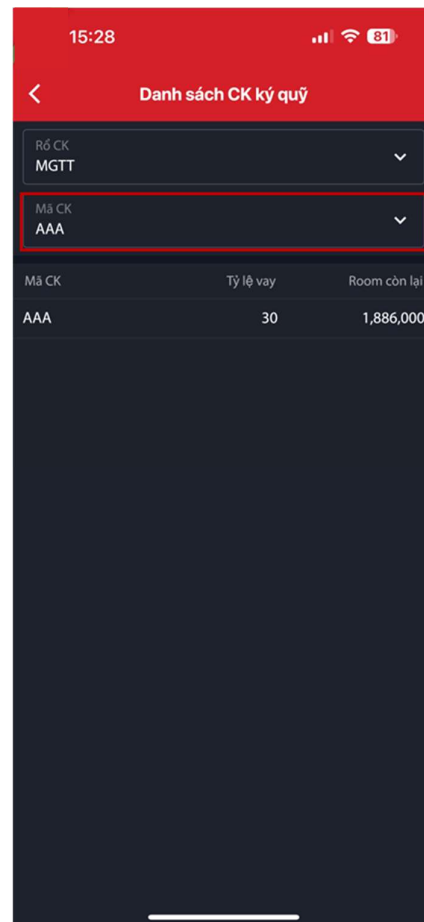
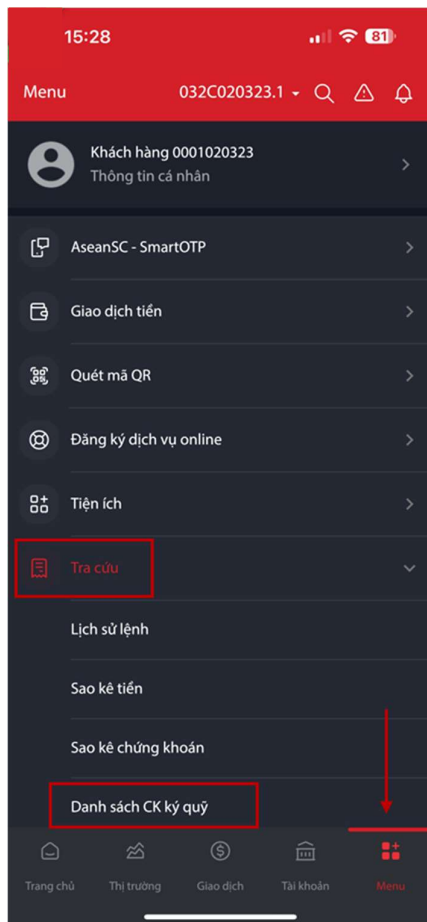
Cách 2: Khách hàng có thể liên hệ đến Công ty Chứng khoán ASEAN thông qua các kênh dịch vụ chăm sóc khách hàng của ASEANSC bao gồm tổng đài, fanpage, email để được hướng dẫn chi tiết.

- Địa điểm giao dịch:**

- Trụ sở chính: Tầng 4,5,6,7 Tòa nhà Số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;


- Chi nhánh: Tầng 2, 77- 79 Phó Đức Chính, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. HCM.
- **Các giấy tờ Quý khách cần mang theo khi đến đăng ký sử dụng dịch vụ ký quỹ tại quầy:**
 - **Đối với khách hàng là Cá nhân trong nước**
 1. Căn cước công dân: bản gốc căn cước công dân còn hiệu lực.
 - **Đối với khách hàng là Tổ chức trong nước**
 1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 01 bản sao có công chứng;
 2. Quyết định bổ nhiệm người tham gia điều hành tài khoản và người giao dịch: 01 bản sao có công chứng;
 3. Căn cước công dân của những người tham gia điều hành tài khoản và người đại diện giao dịch: 01 bản sao công chứng;
 4. Giấy đăng ký mẫu dấu: 01 bản sao có công chứng;
 5. Quyết định của HĐQT/HĐTV về việc ký hợp đồng giao dịch ký quỹ (margin) (nếu có): 01 bản sao có công chứng.

2.2. Tra cứu danh mục và room chứng khoán ký quỹ



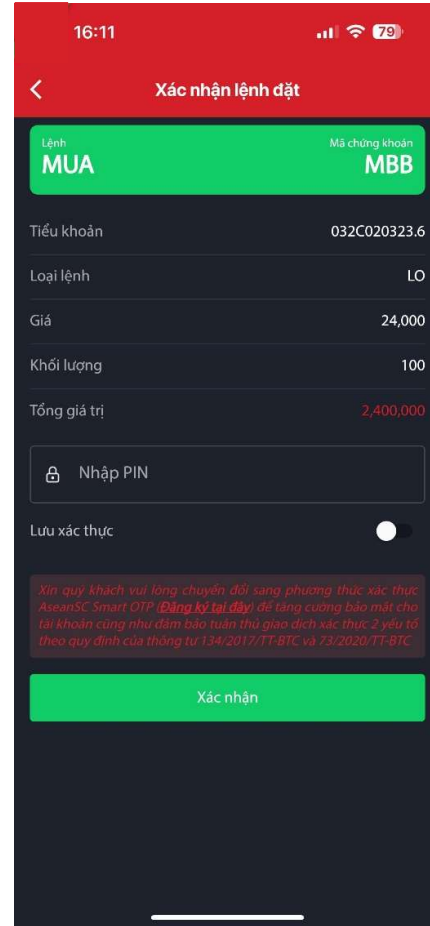
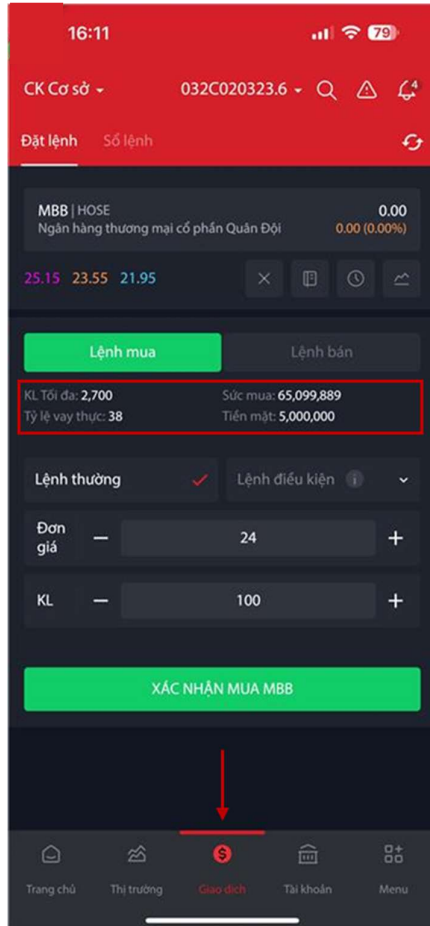
Bước 1: Truy cập theo đường dẫn:

- **Mobile:** Menu → Tra cứu → Danh sách CK ký quỹ
- **Website:** Tài khoản → Tra cứu → Danh sách CK ký quỹ

Bước 2: Nhấn vào nút  để lựa chọn Mã chứng khoán mà Khách hàng muốn tra cứu

- Mã CK: Mã chứng khoán tra cứu
- Tỷ lệ vay: Tỷ lệ mã chứng khoán cho vay
- Room còn lại: Số lượng chứng khoán còn lại có thể vay

2.3. Mua ký quỹ



Bước 1: Nhấp vào ô “Giao dịch”

Bước 2: Điền thông tin lệnh giao dịch

- Chọn tiểu khoản ký quỹ
- Mã chứng khoán
- Loại lệnh
- Giá
- Khối lượng

Bước 3: Kiểm tra thông tin

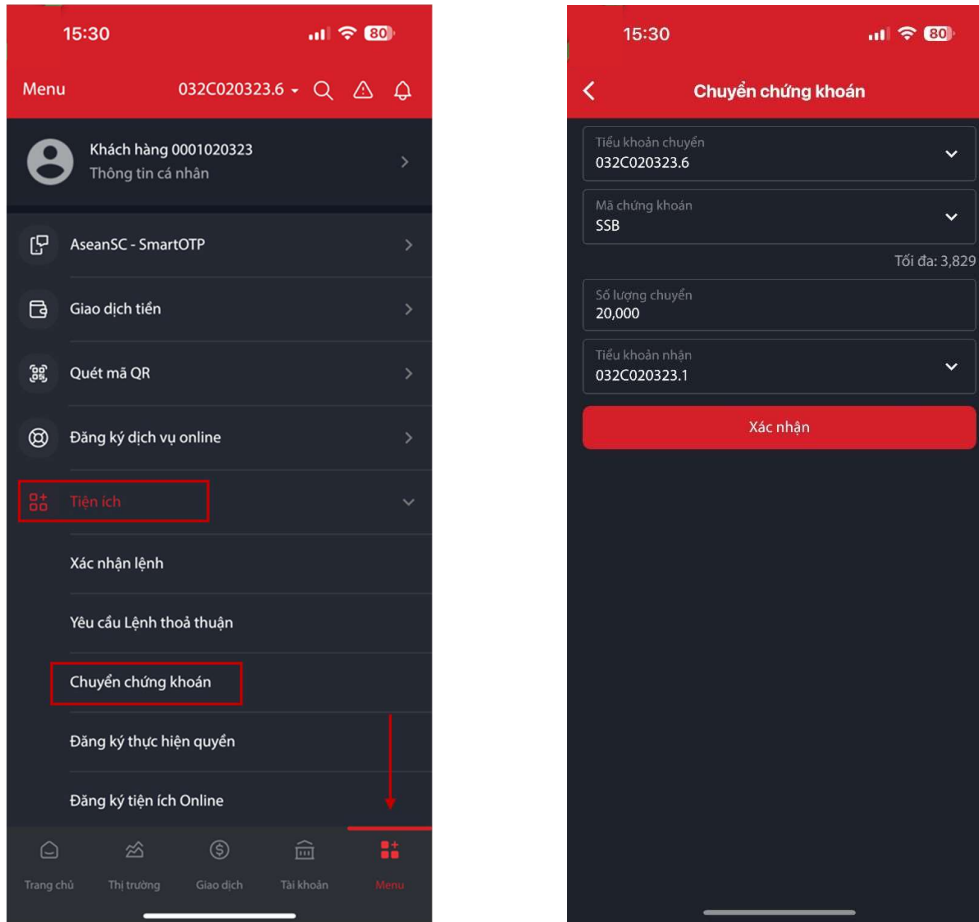
- Khối lượng tối đa: Khối lượng tối đa được mua dựa theo sức mua tiểu khoản
- Tỷ lệ vay thực: Tỷ lệ cho vay của mã chứng khoán

- Sức mua: Sức mua của tiểu khoản
- Tiền mặt: Số tiền mặt thực có của tiểu khoản

Ví dụ: Khách hàng có 5 triệu đồng tiền mặt trong tài khoản ký quỹ và có ý định mua chứng khoán MBB. AseanSC cho vay mã MBB với tỷ lệ 38% với giá chặn là 25,150

⇒ *Sức mua của Khách hàng hiển thị trên Hệ thống: 65,099,889*

2.4. Chuyển khoản chứng khoán sang tiểu khoản khác khi chứng khoán hết Room



Bước 1: Truy cập theo hướng dẫn

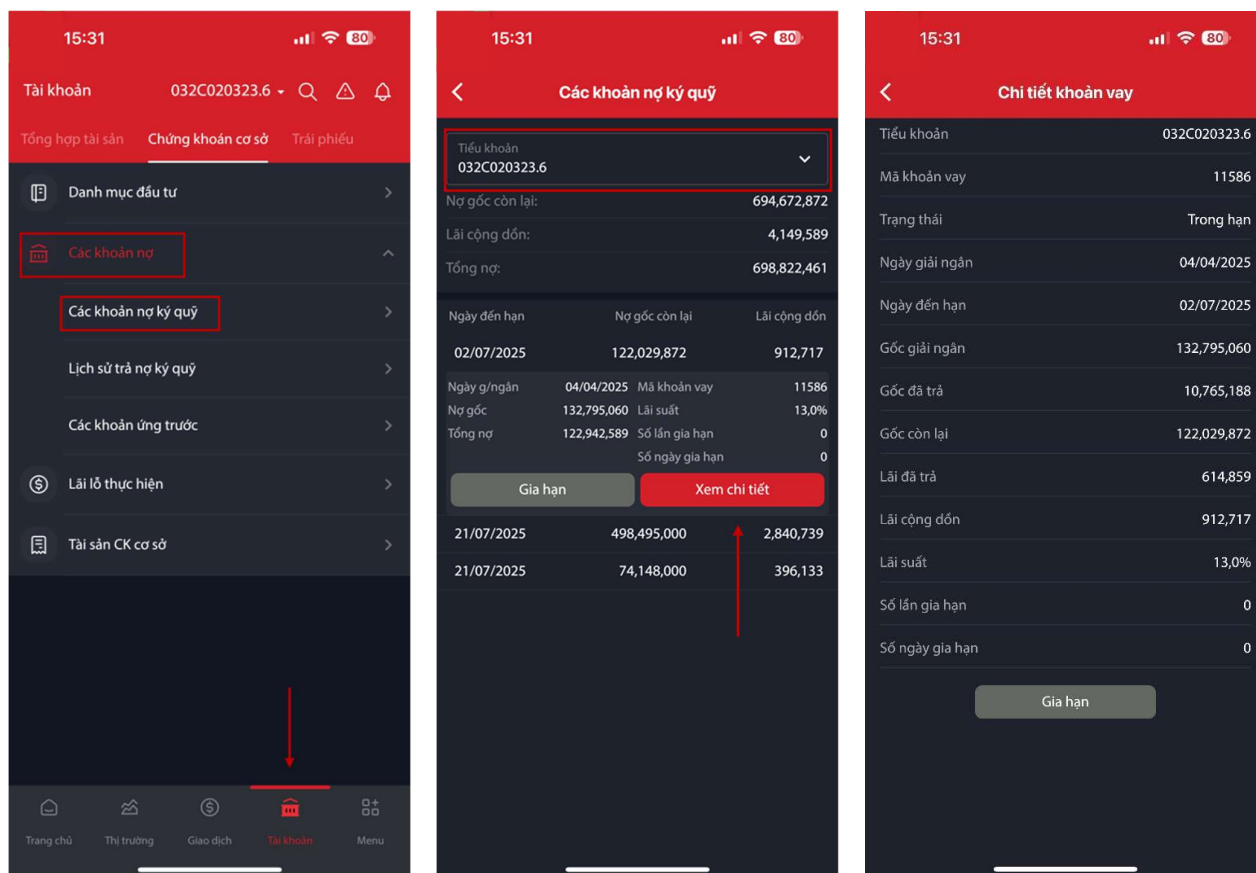
- **Mobile:** Menu → Tiện ích → Chuyển chứng khoán
- **Website:** Tiện ích → Tiện ích chứng khoán → Chuyển CK nội bộ

Bước 2: Lựa chọn tiểu khoản chuyển, mã chứng khoán

Bước 3: Điền số lượng chuyển, lựa chọn tiểu khoản nhận

Bước 4: Nhấn “Xác nhận” để hoàn tất giao dịch chuyển khoản

2.5. Theo dõi khoản nợ ký quỹ và gia hạn món vay



Bước 1: Truy cập theo đường dẫn:

- **Mobile:** Tài khoản → Các khoản nợ → Các khoản nợ ký quỹ
- **Website:** Tài khoản → Chứng khoán cơ sở → Các khoản nợ → Nợ ký quỹ → Các khoản nợ ký quỹ

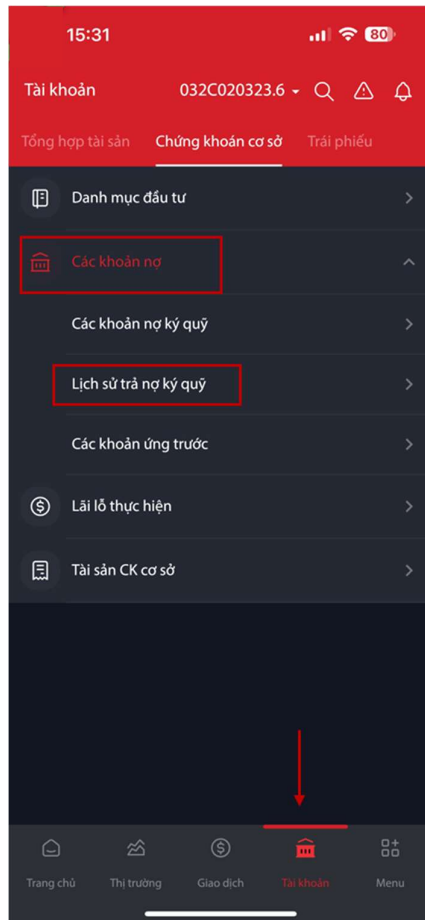
Bước 2: Lựa chọn tiểu khoản

Bước 3: Màn hình hiển thị khoản nợ ký quỹ, nhấn vào “**Xem chi tiết**” để xem thông tin.

- Ngày giải ngân: Ngày KH thực hiện giao dịch mua chứng khoán ký quỹ
- Nợ gốc: Số tiền nợ gốc của khoản vay
- Tổng nợ: Bao gồm nợ gốc và lãi
- Số lần gia hạn: Số lần Khách hàng đã thực hiện gia hạn
- Số ngày gia hạn: Số ngày gia hạn của khoản vay

Bước 4: Đối với các khoản vay đến hạn, Khách hàng có thể nhấn nút “**Gia hạn**” để tiếp tục Gia hạn khoản vay ký quỹ.

2.6. Theo dõi lịch sử trả nợ ký quỹ



Bước 1: Truy cập theo đường dẫn:

- **Mobile:** Tài khoản → Các khoản nợ → Lịch sử trả nợ ký quỹ
- **Website:** Tài khoản → Chứng khoán cơ sở → Các khoản nợ → Nợ ký quỹ → Lịch sử trả nợ

Bước 2: Lựa chọn tiểu khoản

Bước 3: Điền ngày bắt đầu/kết thúc

Bước 4: Màn hình hiển thị lịch sử trả nợ ký quỹ của tài khoản

- Ngày đáo hạn: Ngày đáo hạn của khoản vay
- Ngày giải ngân: Ngày KH thực hiện giao dịch mua chứng khoán ký quỹ
- Trả nợ gốc: Số tiền nợ gốc Khách hàng đã thanh toán
- Trả lãi: Số tiền lãi Khách hàng đã thanh toán